

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BẾN TRE**

Số: 18 /2020/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bến Tre, ngày 29 tháng 4 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc quy định mức chi hỗ trợ cho cán bộ xã, phường, thị trấn  
theo dõi, quản lý đối tượng cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình  
và cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bến Tre**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của  
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành  
văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Thông tư số 124/2018/TT-BTC ngày 20 tháng 12 năm 2018 của  
Bộ Tài chính về quy định quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện hỗ trợ đối với  
người cai nghiện ma túy tự nguyện;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ  
trình số 1012/TTr-SLĐTBXH ngày 17 tháng 4 năm 2020.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định về nội dung, điều kiện, mức chi hỗ trợ và thời  
gian hỗ trợ cho cán bộ xã, phường, thị trấn theo dõi, quản lý đối tượng cai  
nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình và cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

**2. Đối tượng áp dụng**

a) Cán bộ xã, phường, thị trấn được phân công theo dõi, quản lý đối tượng cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình và cộng đồng.

b) Tổ chức và cá nhân khác có liên quan đến việc thực hiện chế độ hỗ trợ cho cán bộ xã, phường, thị trấn theo dõi, quản lý đối tượng tham gia cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình và cộng đồng.

**Điều 2. Nội dung, điều kiện, mức chi hỗ trợ và thời gian hỗ trợ cho cán bộ xã, phường, thị trấn được phân công theo dõi, quản lý đối tượng cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình và cộng đồng**

1. Nội dung chi hỗ trợ

Chi hỗ trợ cho cán bộ xã, phường, thị trấn được phân công theo dõi, quản lý đối tượng cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng.

2. Điều kiện hỗ trợ

Cán bộ được hưởng mức hỗ trợ là cán bộ xã, phường, thị trấn có tên trong quyết định phân công theo dõi, quản lý đối tượng tham gia cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng. Đồng thời, một người cai nghiện tự nguyện chỉ phân công một cán bộ theo dõi quản lý.

3. Mức chi hỗ trợ

Hỗ trợ cho cán bộ xã, phường, thị trấn được phân công theo dõi, quản lý đối tượng cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng là 300.000 đồng/người/tháng.

4. Thời gian hỗ trợ

Thời gian hỗ trợ đối với cán bộ xã, phường, thị trấn được phân công theo dõi, quản lý đối tượng cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng được tính theo thời hạn cai nghiện ghi trên quyết định tham gia cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng.

**Điều 3. Kinh phí thực hiện**

Hàng năm, cùng thời gian lập dự toán ngân sách nhà nước, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp nhu cầu, lập dự toán kinh phí hỗ trợ cho cán bộ xã, phường, thị trấn theo dõi, quản lý đối tượng tham gia cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình và cộng đồng trên địa bàn các huyện, thành phố và gửi Sở Tài chính xem xét, tổng hợp trình cấp có thẩm quyền quyết định theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

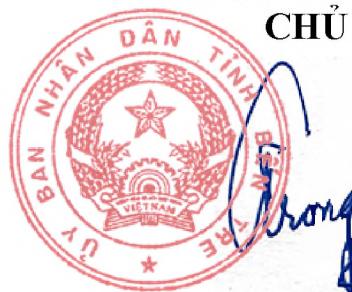
#### **Điều 4. Điều khoản thi hành**

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; các cơ quan, đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.
2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 5 năm 2020./.

**Noi nhận:**

- Nhu Điều 4;
- Bộ LĐTB&XH;
- Vụ Pháp chế (Bộ Tài chính);
- Website Chính phủ;
- Cục KT VBQGPL - Bộ Tư Pháp (kiểm tra);
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Bến Tre;
- Chủ tịch, Các PCT.UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBMTTQVN và các đoàn thể tỉnh;
- Sở Tư Pháp (tự kiểm tra);
- Báo Đồng Khởi và Đài PTTH tỉnh (đưa tin);
- UBND các huyện, thành phố;
- Phòng: TCĐT, TH, KGVX
- Ban Tiếp công dân (dể niêm yết);
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, (Ty).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Cao Văn Trọng**